

## Trắc nghiệm thanh toán quốc tế kèm đáp án

### **Câu 1: loại hối phiếu mà không cần ký hậu là**

- A, hối phiếu đích danh
- B, hối phiếu theo lệnh
- C, hối phiếu xuất trình

Đáp án C vì đây là loại hối phiếu vô danh trên hối phiếu không ghi tên người hưởng lợi mà chỉ ghi “trả cho người cầm phiếu” => ai là người cầm hối phiếu thì người đó là người hưởng lợi không cần ký hậu.

### **Câu 2: thuật ngữ chiết khấu có nghĩa là**

- A, thanh toán ngay lập tức
- B, kiểm tra chứng từ rồi gửi chứng từ đến NHPHL/C yêu cầu thanh toán
- C, kiểm tra chứng từ và thanh toán trước ngày đáo hạn

Đáp án C vì chiết khấu là dạng tài trợ ngắn hạn của NH cho người thụ hưởng, theo đó người thụ hưởng chuyển nhượng giấy tờ có giá chưa đáo hạn cho NH để nhận số tiền bằng mệnh giá trừ phần lãi và hoa hồng phí. Vì vậy khi CK chính là việc kiểm tra chứng từ để xem chứng từ có đủ đk để ck hay không khi đủ đk chiết khấu sẽ được ck và việc được ck chính là việc thanh toán các giấy tờ có giá trước khi đáo hạn

### **Câu 3: Đồng tiền tính toán, đồng tiền thanh toán trong hợp đồng thương mại phải là ngoại tệ tự do chuyển đổi**

- A, đúng
- B, sai

Đáp án B vì việc lựa chọn đồng tiền tính toán và đồng tiền thanh toán trong HĐTM là do 2 bên XK và NK thoả thuận nó có thể là đồng ngoại tệ tự do chuyển đổi, nó có thể là đồng nội tệ của nước đó hoặc đồng tiền của 1 nước thứ 3

### **Câu 4: phương tiện thanh toán có nhiều tiện ích, tiết kiệm tiền mặt, an toàn đơn giản linh hoạt**

- A, hối phiếu
- B, lệnh phiếu
- C, séc
- D, thẻ

Đáp án D vì khi sử dụng thẻ không phải sử dụng nhiều tiền mặt => tiết kiệm đc chi phí in ấn bảo quản vận chuyển, gửi 1 nơi có thể rút đc nhiều nơi bất

cứ thời gian nào .Mặt khác các loại thẻ dc làm bằng công nghệ cao mã hoá nên rất an toàn .Khi sử dụng thẻ còn giúp khách hàng chi tiêu 1 cách hợp lý trong 1 khoảng thời gian nhất định

**Câu 5: loại L/C nào được coi là phương tiện tài trợ vốn cho nhà XK**

- A, Irrevocable credit
- B, Red clause credit
- C, Revolving credit
- D, Irrevocable Tranferable credit

Đáp án B vì đây là loại tín dụng ứng trước cho phép NH thông báo hay NH xác nhận ứng tiền trước cho người thụ hưởng trước khi họ xuất trình chứng từ hàng hoá => thường được sử dụng như 1 phương tiện cấp vốn cho been bán trước khi giao hàng

**Câu 6: Vì lợi ích quốc gia nhà NK nên chọn đk giao hàng nào**

- A, FOB
- B, FAS
- C, CIF
- D, CFR

Đáp án A vì giá FOB rẻ => người NK tiết kiệm chi trả ngoại tệ , người NK là người chịu trách nhiệm thuê tàu và mua bảo hiểm : trả bằng nội tệ , mặt khác vì thuê ở trong nước nên nơi nào thuận tiện thì mua , tạo việc làm cho đối tác , mua tận gốc bán tận ngọn

**Câu 7: trong mọi hình thức nhờ thu trách nhiệm của Collecting Bank là**

- A, trao chứng từ cho nhà NK
- B, không chế chứng từ cho đến khi nhà NK trả tiền
- C, không chế chứng từ cho đến khi nhà NK kí chấp nhận hối phiếu
- D, tất cả các câu trên đều không chính xác

Đáp án D vì

+trong thanh toán nhờ thu kèm chứng từ nhà NK gửi uỷ thác bộ chứng từ cho NH phục vụ mình để thu tiền .NH nhờ thu chuyển chứng từ tới NH bên NK với chỉ thị giao các chứng từ này khi đã thanh toán ( thanh toán D/P) hoặc phải ký chấp nhận hối phiếu đòi nợ (D/A)

+trong thanh toán nhờ thu trơn : các chứng từ thương mại do bên XK chuyển giao trực tiếp cho bên NK ko thông qua NH

**Câu 9: chiết khấu miễn truy đòi trong thanh toán tín dụng chứng từ thực chất là mua đứt bộ chứng từ hàng hoá :**

A, đúng

B, sai

Đáp án B vì theo nghiệp vụ này khi NH ck đã thanh toán trả tiền cho nhà XK , sau đó NH ck vì bất cứ lý do gì nếu ko đòi dc tiền từ NHPH thì cũng ko đòi dc số tiền đã trả cho người XK .NH đứng ra CK chỉ là NH dc chỉ định ck , trả thay NHPH sau khi ck xong thì có quyền đòi lại số tiền ck từ NHPH (chúng từ phải hợp lệ )

**Câu 10: ngày giao hàng dc hiểu là**

A, ngày “ clean on board” trên B/L

B, ngày PH B/L

C, tùy theo loại B/L sử dụng

Đáp án C vì nếu trên vận đơn ko có ghi chú riêng biệt về ngày giao hàng thì ngày phát hành vận đơn chính là ngày giao hàng .Còn nếu trên vận đơn dc phát hành sau khi hàng hoá dc bốc lên tàu thì ngày “lên tàu “ dc xem là ngày giao hàng.

**Câu 11: sử dụng thẻ thanh toán có nhiều ưu điểm hơn séc du lịch**

A, đúng

B, sai

Đáp án A vì sử dụng thẻ thanh toán có thể rút tiền mặt ở nhiều nơi vào bất cứ thời gian mà ko cần phải thông qua NH

**Câu 12: NH chuyển chứng từ (remitting bank) phải kiểm tra nội dung các chứng từ liệt kê trên y/c nhờ thu nhận dc từ người nhờ thu là**

A, đúng

B, sai

Đáp án B vì NH chuyển chứng từ chỉ là trung tâm thanh toán ,chỉ thực hiện việc chuyển chứng từ theo đúng những chỉ thị trong nhờ thu và trong nội dung phù hợp vs quy định của URC dc dẫn chiếu mà ko có trách nhiệm phải kiểm tra nội dung các chứng từ.

**Câu 13:căn cứ xác định giao hàng từng phần trong vận tải biển**

A, số lượng con tàu , hành trình

B, hành trình , số lượng cảng bốc , cảng dỡ

C,số lượng con tàu , số lượng cảng bốc cảng dỡ

D, tất cả đều ko chính xác

Đáp án D vì trên vận đơn các thông số : con tàu ,hành trình chuyên chở ,cảng đi cảng đến , hàng hoá , số hiệu con tàu...

**Câu 14:** người quyết định cuối cùng rằng bộ chứng từ có phù hợp vs các đk và điều khoản của L/C là

- A, Issuing bank
- B, Applicant
- C, Negotiating bank
- D, Reimbursement bank

Đáp án A vì NHPH chịu trách nhiệm chính về việc thanh toán giá trị của tín dụng. Khi NH thanh toán gửi bộ chứng từ đến, NHPH phải kiểm tra xem có phù hợp vs những điều khoản trong thư tín dụng ko. Nếu phù hợp thì trả tiền cho NH thanh toán, nếu không phù hợp NH có quyền từ chối việc hoàn lại số tiền đã thanh toán.

**Câu 15:** ko thể sử dụng 2 đồng tiền trong cùng 1 hợp đồng thương mại là

- A, đúng
- B, sai

Đáp án B vì trong hợp đồng thương mại có thể dùng đồng tiền tính toán và đồng tiền thanh toán là 2 đồng tiền khác nhau, tùy theo sự thỏa thuận của 2 bên

**Câu 16:** điều khoản chuyển tải chỉ có thể thực hiện đc khi L/C đó cho phép giao hàng từng phần

- A, đúng
  - B, sai
- Đáp án B

**Câu 17:** để hạn chế rủi ro khi áp dụng thanh toán nhờ thu nhà XK nên lựa chọn hối phiếu tron là

- A, đúng
- B, sai

Đáp án B vì phương thức thanh toán nhờ thu tron là phương thức thanh toán ko kèm chứng từ. Vì vậy ko đảm bảo quyền lợi cho người XK, vì giữa việc nhận hàng và thanh toán của người NK ko có sự ràng buộc lẫn nhau => người XK gặp nhiều rủi ro

**Câu 18:** lợi thế của nhà NK trong D/P và D/A là như nhau

- A, đúng
- B, sai

Đáp án B đối vs D/A nhà NK đc sử dụng hay bán hàng mà chưa phải thanh toán cho đến khi hối phiếu đến hạn thanh toán => ko bị sức ép về vốn => rủi ro thuộc về người XK. Đối vs D/P nhà NK phải trả tiền rồi mới đc nhận

hàng , bị sức ép về vốn => rủi ro thuộc về người NK như hàng hoá ko đúng chất lượng , yêu cầu , thời gian ...

**Câu 19: Một B/L hoàn hảo bắt buộc phải có từ hoàn hảo clean trên bề mặt** của vận đơn đó là

A, đúng

B, sai

Đáp án B vận đơn sạch là vận đơn trên đó thuyền trưởng ko viết gì vào vận đơn or viết vào đó nhưng nói tất cả hàng hoá nhìn bề ngoài đều đảm bảo quy cách đóng gói XK . Vì vậy 1 B/L hoàn hảo ko nhất thiết phải có từ “clean” trên bề mặt

**Câu 20: thời điểm NHPH L/C bị ràng buộc trách nhiệm đối vs sửa đổi thư** tín dụng đc xác định là

A, từ ngày phát hành sửa đổi L/C đó

B, 7 ngày làm việc tiếp theo tính từ ngày phát hành sửa đổi L/C

C, tất cả đều ko chính xác

Đáp án A vì thời hạn hiệu lực đc tính từ ngày phát hành đến ngày hết hạn hiệu lực của thư tín dụng

**Câu 21: trong phương thức thanh toán nhờ thu trơn (clean collection) nhà XK phải xuất trình chứng từ nào qua NH**

A, Bill of Lading

B, Bill of Exchange

C, invoice

D, C/O

Đáp án B vì trong phương thức nhờ thu trơn chỉ căn cứ vào hối phiếu do nhà XK lập ra. Các chứng từ thưng mại do bên XK chuyển giao trực tiếp cho bên NK , ko qua NH . Mà các chứng từ B/L , invoice , C/O lại là các chứng từ thương mại chỉ có B/E là chứng từ tài chính

**Câu 22: 1 NH xác định thư tín dụng thì phải có trách nhiệm xác nhận những** sửa đổi của L/C đó

A, đúng

B, sai

Đáp án B vì NH xác nhận là NH do người thụ hưởng ko tin tưởng vào khả năng thanh toán của NHPH nên họ thường yêu cầu NH có uy tín trong lĩnh vực tài chính tiền tệ xác nhận vào thư tín dụng , vì vậy NH xác nhận chịu trách nhiệm thanh toán số tiền trong thư tín dụng cho người thụ hưởng . Còn trách nhiệm xác nhận những sửa đổi trong L/C là do NHPH chịu trách nhiệm

**Câu 23: bộ chứng từ hoàn hảo là cơ sở để**

A, nhà xuất khẩu đòi tiền NHPH L/C

B, nhà NK hoàn trả NHPH số tiền đã thanh toán cho người thụ hưởng

C, NH xác nhận thực hiện cam kết thanh toán

D, tất cả các câu trên đều đúng

Đáp án D vì nhà XK xuất trình bộ chứng từ phù hợp vs đk quy định của L/C, NH bên NK (NHPH) sẽ thanh toán giá trị L/C cho người thụ hưởng. Sau đó NH sẽ giao lại bộ chứng từ hoàn hảo này cho NHNK để họ nhận hàng vs đk phải thanh toán bồi hoàn giá trị L/C cho NH theo hợp đồng đã ký

Trong TH sử dụng L/C xác nhận thì nhà XK xuất trình bộ chứng từ phù hợp vs đk của L/C thì sẽ đc chấp nhận thanh toán giá trị L/C như cam kết

**Câu 24: rủi ro của NH phục vụ nhà NK trong thanh toán nhờ thu và tín dụng** chứng từ là như nhau

A, đúng

B, sai

Đáp án B vì trong thanh toán nhờ thu NH phục vụ người NK chỉ đóng vai trò trung gian thanh toán nên ko gặp rủi ro. Còn trong thanh toán L/C thì NH phục vụ người NK có thể gặp rủi ro khi người NK chủ tâm ko hoàn trả or ko có khả năng hoàn trả trong khi NH phải chịu trách nhiệm thanh toán theo quy định của L/C

**Câu 25: sửa đổi L/C chỉ đc thực hiện ở NHPH L/C**

A, đúng

B, sai

Đáp án A vì trong thanh toán tín dụng chứng từ NHPH chịu trách nhiệm thanh toán nên rủi ro thanh toán thuộc về NHPH. Vì vậy NHPH là người có quyền quyết định sửa đổi bổ sung các điều khoản của L/C

**Câu 26: thông báo sửa đổi thư tín dụng cho người hưởng lợi chỉ đc thực hiện bởi NH thông báo L/C là**

A, đúng

B, sai

Đáp án A vì trong tín dụng chứng từ NH thông báo có trách nhiệm chuyển thư tín dụng và thông báo cho người XK. Nên sau khi L/C đc sửa đổi bổ sung thì những nội dung sửa đổi bổ sung sẽ đc gửi tới người XK thông qua NH thông báo

**Câu 27: ngày 10/10/2005 NH A tiếp nhận 1 B/E đòi tiền kí phát ngày 01/10/2005 có quy định thời hạn thanh toán là :30 days after sight. Là NHPH L/C, NH A phải trả tiền**

A, 30 ngày kể từ ngày 01/10/2005

B, 30 ngày kể từ ngày 11/10/2005

Đáp án B vì theo quy định về thời hạn thanh toán của hối phiếu là 30 ngày sau khi nhìn thấy hối phiếu này (hối phiếu kì hạn). Vì ngày 10/10/2005 NH nhìn thấy thì NH sẽ phải trả tiền trong vòng 30 ngày kể từ ngày 11/10/2005

**Câu 28 :L/C cho phép xuất trình từ tại VCB .Cừ đc xuất trình tại ICB và ICB đã chuyển từ tới NHPH L/C để đòi tiền .NHPH từ chối thanh toán là**  
A, đúng

B, sai

Đáp án A vì trong L/C quy định xuất trình từ VCB ,thì chỉ khi từ đc xuất trình tại VCB thì mới đc thanh toán còn xuất trình tại ICB thì ko đc thanh toán mặc dù từ L/C hợp lệ .Vì vậy NHPH từ chối thanh toán vì từ ko đc xuất trình đúng quy định

**Câu 29: trong thanh toán nhờ thu người ký phát hối phiếu là**

A,Xuất khẩu

B, Nhập khẩu

C, NH

Đáp án A vì trong phương thức nhờ thu sau khi người XK giao hàng hoá or cung cấp dvụ cho KH , người XK uỷ thác cho NH phục vụ mình thu hộ số tiền của người NK trên cơ sở tờ hối phiếu do người XK ký phát

**Câu 30:trong thanh toán tín dụng từ người trả tiền hối phiếu là**

A,XK

B,NK

C, NHPH

D,NHTT

Đáp án C vì trong thanh toán tín dụng từ NHPH có trách nhiệm chính về việc thanh toán giá trị của tín dụng

**Câu 31: khi nhận đc các chỉ thị ko đầy đủ or ko rõ ràng để thông báo thư tín dụng thì ai có trách nhiệm phải cung cấp các thông tin cần thiết ko chậm trễ để giúp NHTB xác minh tính chân thật bề ngoài của thư tín dụng**

A, XK

B, NK

C, NHPH

D,NHXX

E,NHCK

F,NHHT

Đáp án C vì NHPH là NH biết rõ tình hình tài chính thẩm định các thông tin của người NK ,sau khi xem xét kỹ lưỡng thì NHPH phát hành thư tín dụng



và gửi thư tín dụng này cho người XK thông qua NHTB .Vì vậy khi các chỉ thị ko rõ ràng.....thì để xác minh tính chân thật bên ngoài thư tín dụng thì phải gặp NHPH

**Câu 32: người ký trả tiền kỳ phiếu là**

A, NK

B, xk

C, cả A&B

Đáp án A vì kỳ phiếu là giấy nhận nợ do con nợ tự lập và ký phát thành hối phiếu để nhận nợ vs chủ nợ

**Câu 33: khi nhận đc các chỉ thị ko đầy đủ or ko rõ ràng để thông báo thư tín dụng thì NHTB có thể thông báo sơ bộ cho người hưởng lợi biết mà ko phải chịu trách nhiệm gì là**

A, đúng

B, sai

Đáp án B khi nhận đc các chỉ thị ko đầy đủ or ko rõ ràng thì phải có trách nhiệm liên hệ vs NHPH nếu NHPH ko có trả lời thì NHTB có thể thông báo cho người hưởng lợi biết những thông tin đó mà ko phải chịu trách nhiệm. Còn khi NHPH có trả lời về các thông tin trên mà NHTB ko thông báo cho người XK thì khi xảy ra rủi ro NHTB phải chịu trách nhiệm

**Câu 34: trong thanh toán nhờ thu người kí chấp nhận hối phiếu là**

A, XK

B, NK

c, NH

Đáp án B vì trong thanh toán nhờ thu người lập hối phiếu đòi tiền là người XK , người NK chỉ nhận đc hàng hoá dvụ khi họ kí chấp nhận trả tiền hối phiếu or thanh toán tiền

**Câu 35: sử dụng L/C xác nhận trong TH người XK ko tin tưởng vào khả năng thanh toán của NHPH là**

A, đúng

B, sai

Đáp án A vì trong hợp đồng người thụ hưởng ko tin tưởng vào khả năng thanh toán của NHPH để đảm bảo quyền lợi của mình và hạn chế rủi ro , người XK yêu cầu sử dụng L/C xác nhận để đảm bảo số hàng hoá dvụ mà mình đem XK sẽ đc thanh toán

**Câu 36: sử dụng D/P kỳ hạn trong thanh toán nhờ thu an toàn cho nhà XK hơn D/A**

A, đúng



B, sai

Đáp án A vì D/P là phương thức mua bán trả tiền ngay sau khi người NK trả tiền thì mới đc nhận hàng ,Còn D/A là phương thức mua bán chịu người chấp nhận chỉ phải ký chấp nhận trả tiền vào hối phiếu kỳ hạn thì sẽ đc NH trừ hàng hoá =>người XK dễ gặp rủi ro trong thanh toán

**Câu 37: người kí phát kì phiếu là**

A, NK

B, XK

C, cả A&B

Đáp án A vì kì phiếu là giấy nhận nợ do người NK lập ra và ký phát cam kết sẽ trả nốt số tiền nhất định vào 1 ngày 1 ngày nhất định cho người thụ hưởng sau khi nhà NK nhận hàng

**Câu 38: người ký phát B/E là**

A,NH

B, XK

C,tuỳ thuộc vào B/E sử dụng

Đáp án B vì hối phiếu là 1 mệnh lệnh trả tiền vô đk do người XK ký phát đòi tiền người NK sau khi người XK giao hàng hoá dvụ

**Câu 39: việc đánh số trên từng tờ hối phiếu là căn cứ xác định bản chính , bản phụ là**

A, đúng

B, sai

Đáp án B vì hối phiếu ko có bản chính bản phụ nó có thể đc thành lập 1 hay nhiều bản có đánh stt và giá trị như nhau . Việc đánh số chỉ để tiện theo dõi khi gửi hối phiếu đi .Vì vậy hối phiếu nào đến trước thì sẽ đc thanh toán còn các hối phiếu thì sẽ ko đc thanh toán

**Câu 40: để hạn chế rủi ro cho mình trong thanh toán nhờ thu nhà XK nên lựa chọn hối phiếu tron là**

A, đúng

B,sai

Đáp án B vì trong thanh toán nhờ thu việc lựa chọn hối phiếu tron của nhà XK là sai vì sử dụng hối phiếu này ko có trừ thương mại nên rủi ro chủ yếu thuộc về nhà XK

**Câu 41: trong nghiệp vụ tín dụng trừ tất cả các bên hữu quan chỉ giao dịch căn cứ vào**

A,ctừ

B, hàng hoá, dịch vụ

C, các giao dịch khác mà từ có thể liên quan đến

Đáp án vì tín dụng từ là 1 văn bản cam kết dùng trong thanh toán do đó NHPH sẽ phải chịu trách nhiệm trả tiền cho các bên liên quan khi họ xuất trình đầy đủ các từ đã quy định và mọi điều khoản, đk của thư tín dụng đã đc thực hiện đầy đủ => vì vậy tín dụng chỉ là căn cứ vào các từ khi giao dịch mà ko căn cứ vào hàng hoá dịch vụ

**Câu 42: đồng tiền tính toán và đồng tiền thanh toán trong HĐTM phải là ngoại tệ tự do chuyển đổi là**

A, đúng

B, sai

Đáp án B vì đồng tiền tính toán và đồng tiền thanh toán sử dụng trong HĐTM là do sự thoả thuận của 2 bên XK và NK, nó có thể là đồng nội tệ, ngoại tệ mạnh hoặc đồng tiền của nước thứ 3, đồng tiền chung

**Câu 43: trong thanh toán nhờ thu người phải trả tiền hồi phiếu là**

A, XK

B, NK

C, NH

Đáp án B vì trong thanh toán nhờ thu nhà XK là người ký phát hồi phiếu đòi tiền của nhà NK, người NK là người mua hàng hoá => vì vậy người NK là người trả tiền hồi phiếu

**Câu 44: trong thanh toán nhờ thu người ký hậu hồi phiếu là**

A, XK

B, NK

C, NH

Đáp án A vì trong thanh toán nhờ thu người ký phát đòi tiền (người thụ hưởng) là người XK. Vì vậy khi muốn chuyển nhượng hồi phiếu thì người XK ký hậu vào hồi phiếu

**Câu 45: NH chuyển từ (Remitting bank) phải kiểm tra nội dung từ trong giấy nhờ thu là**

A, đúng

B, sai

Đáp án B vì Nh chuyên từ chỉ đóng vai trò là trung gian thanh toán và NH sau khi nhận đc bộ từ và giấy nhờ thu từ người XK thì chuyển toàn bộ từ và giấy nhờ thu sang NH phục vụ người NK mà ko phải có trách nhiệm kiểm tra nội dung các từ liệt kê trong giấy nhờ thu nhận đc từ người XK. Đây là 1 dịch vụ của NH và NH thực hiện để thu phí

Câu 46: trong thương mại quốc tế nhà XK nên sử dụng loại séc nào

A, đích danh

B, gạch chéo

C, xác nhận

Đáp án C vì sec xác nhận là loại sec đc NH xác nhận việc trả tiền => đảm bảo khả năng thanh toán của tờ sec

Câu 47: giấy chứng nhận hàng hoá d ai ký phát

A, người NK

B, người XK

C, nhà sx

D, nhà sx, 1 tổ chức pháp nhân

Đáp án D vì họ là người có căn cứ và có thẩm quyền, có chuyên môn nghiệp vụ để kiểm tra xác định về chất lượng hàng hoá => họ có quyền chứng nhận chất lượng hàng hoá để đảm bảo sự khách quan cho người NK

Câu 48: bộ chứng từ thanh toán quốc tế do ai lập

A, nhà XK

B, nhà NK

C, NHKK

D, NHNK

Đáp án A vì bộ chứng từ gồm từ tài chính và từ thương mại trong đó bao gồm các hối phiếu, hoá đơn, giấy chứng nhận về hàng hoá ... và là cơ sở để nhà XK giao hàng hoá và đòi tiền nhà NK

Câu 49: trong vận đơn đường biển ghi cước phí "Freight prepaid" thể hiện đây là cơ sở giao hàng gì

A, FOB

B, FAS

C, CIF

D, EXW

Đáp án C vì (cost, insurance, freight) = (giá hàng, phí bảo hiểm, cước vận chuyển). Tại cảng đã quy định giá CIF là giá đã bao gồm phí bảo hiểm, cước vận chuyển tại cảng bốc Freight prepaid\_cước phí đã trả tại cảng bốc

Câu 50: trong vận đơn đường biển ghi cước phí "Freight to collect" thể hiện đây là đk cơ sở giao hàng gì?

A, FOB

B, CIF

C, C&F

D, CPT

Đáp án A vì FOB (free on board) giao hàng trên con tàu trong đó giá hàng hoá là giá chưa bao gồm cước phí vận chuyển và phí bảo hiểm => cước phí

trả sau .Freight to collect:cước phí vận chuyển do người nhận hàng trả sau khi hàng đến

Câu 51:trong thương mại quốc tế loại hối phiếu nào đc sử dụng phổ biến

A, trả ngay , đích danh

B, kì hạn , vô danh

C, NH

D, theo lệnh

Đáp án D vì hối phiếu theo lệnh là hối phiếu ghi rõ trả theo lệnh của người hưởng lợi muốn chuyển đc người hưởng lợi phải kí hậu => thuận tiện cho người nắm giữ hối phiếu

Câu 52: trong thương mại quốc tế loại séc nào đc sử dụng phổ biến

A, đích danh

B, vô danh

C, theo lệnh

D, xác nhận

Đáp án C séc theo lệnh là loại séc có ghi trả theo lệnh. Loại séc này có thể chuyển nhượng đc bằng thủ tục ký hậu => thuận tiện cho người sử dụng séc

Câu 53: mục “người nhận hàng” ở vận đơn đường biển trong bộ ctừ thanh toán nhờ thu là ai?

A, NHNK

B, người NK

C, đại diện người XK

D, NH đc chỉ định

Đáp án B trong thanh toán nhờ thu NH chỉ đóng vai trò trung gian thanh toán mà ko phải là người thanh toán nên ko chịu rủi ro thanh toán người thanh toán là người NK nên mục người nhận hàng là NK

Câu 54: các tờ hối phiếu có thời hạn và số tiền giống nhau loại nào có khả năng chuyển nhượng cao hơn

A, hối phiếu theo lệnh

B, hối phiếu trong thanh toán nhờ thu

C, hối phiếu trong thanh toán L/C

D, hối phiếu đc bảo lãnh

Đáp án D vì hối phiếu này hạn chế rủi ro về khả năng thanh toán do có sự bảo lãnh của các tổ chức có uy tín => ai cầm tờ hối phiếu này sẽ hạn chế đc rủi ro về khả năng thanh toán

Câu 55: trong thương mại quốc tế khi nào lệnh (giấy) nhờ thu đc nhà XK lập

A, trước khi giao hàng

B, sau khi giao hàng

C, đúng lúc giao hàng

D, nhà NK nhận đc hàng hoá

Đáp án B vì nhờ thu là phương thức thanh toán trong đó người XK (người bán hàng) sau khi hoàn thành nghĩa vụ chuyển giao hàng hoá or cung ứng dvụ cho kh , uỷ thác cho NH phục vụ mình thu hộ số tiền của người NK(người mua hàng), trên cơ sở hối phiếu do người XK ký phát

Câu 56: người nhận hàng ở vận đơn đg biển trong bộ ctừ thanh toán L/C là ai?

A, người NK

B, Đại diện củ người NK

C, theo lệnh của NHPH L/C

D, NH đc chỉ định

Đáp án C vì NHPH là người chịu trách nhiệm thanh toán , nên để tránh rủi ro cho mình thì NHPH yêu cầu giao hàng theo lệnh của mình

Câu 57: khi nào giấy chứng nhận bảo hiểm hàng hoá đc ký phát

A, trước ngày giao hàng

B, cùng ngày giao hàng

C, sau ngày giao hàng

D, do NH đc lựa chọn

Đáp án B vì nếu muộn hơn thì hàng hoá ko đc bảo hiểm trong 1 thời gian nhất định => dễ phải chịu tổn thất khi mua bảo hiểm sau ngày giao hàng , còn nếu ko phải bắt buộc mua bảo hiểm trước ngày giao hàng thì ko phải mua => tránh lãng phí vốn (đối vs L/C thì để đc mở L/C nhà NK phải mua bảo hiểm trước khi L/C đc mở , ký hậu ctừ và chuyển cho NH mở L/C => NH mở L/C là người đc hưởng lợi bảo hiểm)

Câu 58: ngày ký phát hoá đơn thương mại là ngày nào

A, trước ngày giao hàng

B, sau ngày chứng nhận bảo hiểm

C, sau ngày vận đơn đường biển

D, do người vận chuyển quyết định

Đáp án A vì hoá đơn thương mại là 1 ctừ kế toán do nhà XK thiết lập trong đó bao gồm các nội dung tên nhà XK, NK số hiệu , ngày tháng nơi lập , chữ ký của người lập và mô tả về hàng hoá , đơn giá số lượng... vì vậy nó đc xuất trình khi 2 bên tham gia ký kết hợp đồng và đc nhà NK chấp nhận những nội dung trong hoá đơn thì hợp đồng thương mại mới xảy ra => nó đc ký phát trước khi giao hàng

Câu 59: khi nào vận đơn đường biển đc ký phát

A, trc ngày hối phiếu trả ngay

B, trc ngày bảo hiểm

C, trc ngày hoá đơn thương mại

D, sau ngày hoá đơn thương mại

Đáp án D vì nếu không ghi chú riêng biệt về ngày giao hàng trên vận đơn thì ngày ký phát (phát hành) vận đơn chính là ngày giao hàng. Nếu trên vận đơn thể hiện ngày tháng “lên tàu” khác ngày phát hành vận đơn thì ngày lên tàu được xem là ngày phát hành vận đơn cho dù phát hành trước hoặc sau vận đơn, mà hàng hoá thương mại được ký phát trước ngày giao hàng => vận đơn đã biến được ký phát sau ngày hoá đơn thương mại

Câu 60: trong hợp đồng thanh toán chậm nhà XK nên chọn hối phiếu gì

A, trả ngay

B, có ký chấp nhận

C, hối phiếu NH

D, có bảo lãnh

Đáp án D vì hối phiếu có bảo lãnh thì người đứng ra bảo lãnh phải là tổ chức, DN có uy tín về tài chính, khả năng thanh toán cho nhà XK được bảo đảm => nhà XK hạn chế được rủi ro

Câu 61: trong thương mại quốc tế nhà XK nên sử dụng loại séc gì

A, theo lệnh

B, gạch chéo

C, đích danh

D, xác nhận

Đáp án D vì séc xác nhận là séc được NH xác nhận việc trả tiền, đảm bảo khả năng thanh toán cho nhà XK, nhà XK hạn chế được rủi ro

Câu 62: trong quan hệ thương mại quốc tế khi các bên tham gia hiểu biết và tin tưởng lẫn nhau thì nên sử dụng phương thức thanh toán nào

A, chuyển tiền

B, mở TK ghi sổ

C, nhờ thu trơn

D, tín dụng chử

Đáp án A vì chuyển tiền là phương thức thanh toán quốc tế đơn giản nhất về thủ tục và thực hiện nhanh chóng

Câu 63: người thiết lập các điều khoản nhờ thu D/P là ai

A, Importer

B, Exporter

C, Remitting

D, Collecting bank

Đáp án B vì exporter lập lệnh nhờ thu nên các điều khoản trong lệnh nhờ thu là do exporter thiết lập

Câu 64: trong thương mại quốc tế người yêu cầu sử dụng phương hình thanh toán chuyển tiền (T/T, M/T) là ai

- A, người NK
- B, người XK
- C, NH bên NK
- D, NH bên XK

Đáp án A vì người NK là người yêu cầu chuyển tiền để trả cho người XK .Vì vậy tùy từng trường hợp cụ thể mà người NK yêu cầu sử dụng hình thức thanh toán chuyển tiền (M/T ;T/T)

Câu 65: thời hạn giao hàng của L/C giáp lưng vs L/C gốc phải ntn?

- A, trước
- B, sau
- C, cùng ngày
- D, tùy người giao hàng chọn

Đáp án A vì sau khi nhận đc L/C do người NK mở cho mình hưởng ,nhà XK căn cứ vào nội dung L/C này và dùng chính L/C này để thế chấp để mở 1 L/C khác cho người khác hưởng vs nội dung gần giống vs L/C ban đầu .Nhà XK sau khi có L/C mới gửi tới NH => người NK nhà XK nhận đc hàng hoá từ L/C mới này và tiến hành giao lại hàng hoá này cho bên NK mở L/C gốc , đc sử dụng chủ yếu qua mua bán trung gian (người XK này đóng vai trò là trung gian)

Câu 66: trong phương thức gia công thương mại quốc tế các bên có thể áp dụng loại L/C nào dưới đây

- A, Irrevocable credit
- B, confirmed credit
- C, Reciprocal credit
- D, Red clause credit

Đáp án C vì Reciprocal L/C :Thư tín dụng đối ứng là loại L/C chỉ bắt đầu có hiệu lực khi L/C đối ứng vs nó đã mở ra .L/C đối ứng đc sử dụng trong phương thức gia công thương mại đối ứng

Câu 67: bảo lãnh thanh toán hàng hoá XNK có lợi cho ai

- A, người NK
- B, người XK
- C, NH NK
- D, NH XK

Đáp án B vì đảm bảo khả năng thanh toán cho nhà XK , nhà XK ko phải chịu rủi ro trong thanh toán

Câu 68: bộ ctừ thương mại quốc tế đc lập theo yêu cầu của ai

- A, nhà XK
- B, nhà NK
- C, NH XK



D,NH NK

Đáp án B vì nó là căn cứ để nhà NK xác định xem hàng hoá có đc giao đúng như thoả thuận trong hợp đồng hay ko chất lượng, xuất xứ của hàng hoá , ngày giao hàng có đk? Để nếu có tranh chấp xảy ra thì nhà NK có bằng chứng để khởi kiện .Mặt khác nó cũng là căn cứ để nhà NK nhận đc hàng hoá khi xuất trình bộ ctừ

Câu 69: trong phương thức thanh toán nhờ thu trơn (clean collection) nhà XK phải xuất trình ctừ nào

A,Bill of lading

B, Bill of exchange

C,Invoice

D, Contract

Đáp án B vì trong phương thức thanh toán nhờ thu trơn thì nhà XK uỷ nhiệm cho NH phục vụ mình thu hộ tiền của người NK chỉ căn cứ vào hối phiếu do nhà XK lập ra .Các ctừ thương mại do bên XK chuyển giao trực tiếp cho bên NK ,ko qua NH .Vì B/E là hối phiếu người XK chỉ cần xuất trình B/E

Câu 70: ai là người ký phát hối phiếu L/C

A,người Xk

B, NH thông báo

C, người thụ hưởng

D, NH đc uỷ quyền

Đáp án C vì sau khi nhận đc thư tín dụng và chấp nhận nội dung thư tín dụng thì tiến hành giao hàng theo đk hợp đồng .sau khi hoàn thành việc giao hàng thì lập bộ ctừ thanh toán theo tín dụng ,gửi tới NH phục vụ mình để nghị thanh toán =>người ký phát hối phiếu L/C là người thụ hưởng

Câu 71: ai là quyết định sửa đổi L/C

A,người XK

B, người NK

C, NH thông báo

D, NH phát hành

Đáp án D vì NHPH là người chịu trách nhiệm thanh toán , nên là người có quyền quyết định sửa đổi L/C

Câu 72: L/C đc xác định có lợi cho ai

A,người NK

B, người XK

C, NHPH

D,NH thông báo

Đáp án B vì khi L/C đc xác nhận thì người Xk hạn chế đc rủi ro thanh toán vì lúc này người XK có 2 phương án xuất trình ctừ là :xuất trình cho NHPH

để đc thanh toán ; xuất trình từ đến NH xác nhận để đc thanh toán .NH...ko đc phép từ chối mỗi khi nhận đc từ hợp lệ theo L/C

CÂU 73: tiền ký quỹ xác nhận L/C do ai trả

A,người NK

B,người XK

C, NHPH L/C

D,NH thông báo

Đáp án C vì NH xác nhận chịu trách nhiệm thanh toán số tiền trong thư tín dụng cho người thụ hưởng trả thay NHPH khi nhận đc bộ từ phù hợp từ người thụ hưởng .Vì vậy NH này yêu cầu NHPH phải đặt tiền ký quỹ xác nhận

Câu 74: người chịu trách nhiệm thanh toán cho người thụ hưởng trong thanh toán L/C là ai?

A,người NK

B,NHPH

C,NH thông báo

Đáp án B

Câu 75: giả sử người XK ko giao hàng nhưng xuất trình đc bộ từ phù hợp vs điều khoản của L/C thì NHPH xử lý ntn?

A,vẫn thanh toán

B,ko thanh toán

C, thanh toán 50%

D,tùy NH quyết định

Đáp án

Câu 76: ngày xuất trình từ trong thanh toán L/C phải là ngày nào

A,trước or cùng ngày giao hàng

B,cùng ngày giao hàng

C,sau ngày giao hàng

D, trc or cùng ngày hết hạn hiệu lực L/C

Đáp án C vì sau khi giao hàng xong thì nhà XK mới tiến hành lập từ và mới có cơ sở để lập từ .Khi từ đc lập xong thì người hưởng thụ tiến hành xuất trình từ đến NH phục vụ mình để đc thanh toán

Câu 77: trong đk giao hàng CIF trên B/L phải ghi phí cước ntn?

A,Freight to collect

B,Freight prepayable

C,Freight prepaid

D,Freight to be prepaid

Đáp án C vì CIF :cost, insurance,freight – giá hàng ,phí bảo hiểm ,cước vận chuyển .Tại cảng đã quy định nhà XK chịu trách nhiệm (thuê tàu, đóng bảo

hiểm nên khi nhà NK thanh toán cho nhà XK thì số tiền phải trả = giá hàng +phí bảo hiểm +cước vận chuyển =>cước trả trước) Freight prepaid :cước phí đã trả tại cảng bốc

Câu 78: khi sử dụng L/C tuần hoàn sẽ có lợi cho ai

A, người NK

B, người XK

C, NHPH

D,NH thông báo

Đáp án A vì L/C tuần hoàn là L/C ko thể huỷ ngang mà sau này khi đã sử dụng hết giá trị của nó or đã hết hạn hiệu lực thì nó lại có giá trị như cũ và tiếp tục đc sử dụng 1 cách tuần hoàn trong 1 thời hạn nhất định cho đến khi tổng giá trị hợp đồng đc thực hiện =>khi sử dụng L/C tuần hoàn có lợi :tránh đc ứ đọng vốn ,giảm đc phí mở L/C giảm đc tỷ lệ ký quỹ người mua chủ động về nguồn hàng

Câu 79: khi sử dụng L/C có xác nhận sẽ có lợi cho người NK

A, đúng

B, sai

C, ko đúng hoàn toàn

D,tuỳ thuộc NHPH

Đáp án B khi sử dụng L/C xác nhận sẽ có lợi cho người XK chứ ko phải cho người NK ,vì người XK sẽ đc đảm bảo khả năng thanh toán

Câu 80: “Reciprocal credit “đc sử dụng trong trường hợp nào

A,hàng đổi hàng

B,NH 2 bên XNK tin tưởng nhau

C,nhà XK ko tin tưởng NH trả tiền

D,2 bên XNK mở tài khoản tại cùng 1 NH

Đáp án A Reciprocal credit :thư tín dụng đối ứng .Là loại L/C chỉ bắt đầu và có hiệu lực khi L/C đối ứng vs nó đã mở ra L/C đối ứng đc sử dụng trong phương thức hàng đổi hàng và phương thức gia công thương mại quốc tế .

Đặc điểm =>người mở L/C này là người hưởng lợi L/C kia và ngược lại

Câu 81: loại L/C nào đc sử dụng khi người XK đóng vai trò là người môi giới

A,Revoling credit

B,Transferable credit

C,Stand by credit

D,Red Clause credit

Đáp án B Transferable credit :thư tín dụng chuyển nhượng .Loại L/C này đc áp dụng trong trường hợp người hưởng lợi thứ nhất ko có đủ số lượng hàng hoá để XK ,hoặc ko có hàng họ chỉ là người môi giới thương mại nên đã

chuyển nhượng 1 phần hay toàn bộ nghĩa vụ thực hiện L/C cho người hưởng lợi thứ 2

Câu 82: 1 hối phiếu thương mại kỳ hạn đc người NK kí chấp nhận ,hối phiếu đã đc chuyển nhượng . Đến hạn thanh toán người NK ko trả tiền hối phiếu vs lý do hàng hoá họ nhận đc kém chất lượng so vs hợp đồng .Hỏi việc làm đó của người NK ntn?

A, đúng

B, sai

C,tuỳ NH quyết định

Đáp án B vì hối phiếu có đặc điểm là tính bắt buộc trả tiền .Khi người NK kí chấp nhận trả tiền hối phiếu thì theo quy định của pháp luật thì người kí phát phải trả tiền theo đúng nội dung của hối phiếu ko đc viện bất kỳ lý do riêng or chung nào để từ chối trả tiền ,trừ khi hối phiếu đc lập trái vs luật điều chỉnh .Vì vậy khi nhà NK kí chấp nhận trả tiền vào hối phiếu thì nhà NK buộc phải trả tiền cho bất cứ ai là người cầm hối phiếu ngay cả trong trường hợp người XK ko giao hàng cho người mua

Câu 83: khi nhận đc bộ ctừ thanh toán L/C NH phát hiện có 1 ctừ ko đúng quy định của L/C thì NH sẽ xử lý tình huống này ntn?

A,phải kiểm tra

B, phải kiểm tra và gửi đi

C,gửi trả lại cho người xuất trình

D,gửi trả lại cho người xuất trình gửi ctừ này đi mà ko chịu trách nhiệm

Đáp án D vì bộ ctừ gửi đi ko phù hợp vs quy định của L/C ,nên sẽ ko đc NH thanh toán và đc NH gửi trả lại nơi lập ctừ mà ko phải chịu trách nhiệm gì ,trách nhiệm này thuộc về người lập ctừ

Câu 84: trong L/C xác nhận người có trách nhiemj thanh toán cho người thụ hưởng là ai

A,Importer

B, Issuing bank

C,Advising bank

D,Confirming bank

Đáp án D Confirming bank :NHXN .Vì khi L/C đã đc xác nhận thì NHXN phải có nghĩa vụ thanh toán ,ko đc phép từ chối mỗi khi nhận đc bộ ctừ hoàn hảo ,bất kể NHPH có thanh toán đc hay ko

Câu 85: là người XK trong thanh toán L/C nếu đc chọn L/C thì nên chọn loại nào

A, Irrevocable credit

B,Revocable credit

C,Revoling credit

D, Irrevocable confirmed credit

Đáp án D Irrevocable confirmed credit :thư tín dụng ko thể huỷ ngang có xác nhận . Đây là loại thư tín dụng ko huỷ ngang đc 1 NH có uy tín đảm bảo trả tiền cho người thụ hưởng theo yêu cầu của NHPH L/C ,vì có 2 NH cam kết trả tiền =>đảm bảo quyền lợi cho người XK